

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 255/2020/HSST

Ngày: 09-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Tính

Ông Nguyễn Đình Vụ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 250/2020/HSST, ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 358/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Đình Th, sinh năm 1997.

HKTT: Thôn Đ, xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình N, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Ng, sinh năm 1972; Chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại;

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h10 phút ngày 24/6/2020, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H đang làm nhiệm vụ tại khu vực sân sau khách sạn Palm đường H, phường Đ, thành phố Thanh Hóa thì phát hiện Lê Đình Th có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Th đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilong màu trắng bên trong chứa 02 gói nilong gồm 01 gói KT (2x2)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói chứa 04 viên nén màu xanh hình ngũ giác. Th khai nhận đó là ma túy Th giấu trong người nhằm

mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Lê Đình Th khai nhận: Khoảng 22h30 phút ngày 24/6/2020 Th đi một mình đến cây xăng phường Đ, thành phố H gặp một người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ mặc áo chống nắng, đi xe máy exciter màu đỏ đen không gắn BKS, Th hỏi mua của người này 01 gói ma túy Ketamine và 04 viên thuốc lắc với giá 3.100.000đ. Sau khi mua được số ma túy trên, Th cất giấu trong người để sử dụng. Đến khoảng 23h10 phút cùng ngày, Th đang tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 1739/MT-PC09 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,481g, loại Ketamine; 04 viên nén hình ngũ giác màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 1,523g, loại MDMA.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Th, Th khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại cáo trạng số 238/CT-VKS, ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Lê Đình Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Lê Đình Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đình Th mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Đình Thành thừa nhận: Vào khoảng 23h10 phút ngày 24/6/2020, tại khu vực khách sạn Palm đường H, phường Đ, thành phố H; Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang Lê Đình Th đang tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Theo kết luận giám định tang vật thu giữ của Th là ma túy trọng lượng 1,523g, loại MDMA và 0,481g loại Ketamine.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lê Đình Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/ADS. Do nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Lê Đình Th 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt chấp hành bản án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy Hai phong bì ma túy niêm phong ký hiệu T1, T2 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 0,449g loại MDMA và 1,133g Ketamine (còn lại sau giám định).

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 201/THA ngày 24/8/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H với Công an thành phố H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Lê Đình Th phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THA TP ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Trương Thị Anh